TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QO** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HSST
Ngày 17/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QO - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trịnh Đăng Huấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Lê - TAND huyện QO.

- Đại diện VKSND huyện QO tham gia phiên toà: Ông Lưu Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện QO, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/TLST-HS ngày 06/5/2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn số 01/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Kiều Đức Th**, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1981.

Đăng ký HKTT và nơi ở: Thôn L, xã NL, huyện QO, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Kiều Đức Th, sinh năm 1955 và bà Từ Thị T, sinh năm 1955; Vợ là Trần Thị H, sinh năm 1985; Con: Có 02 con, lơn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án; tiền sự: Không; Không bị tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt.

* *Bị hại:* Công ty TNHH sản xuất đồ gia dụng S

Địa chỉ: Thôn NL, xã NL, huyện QO, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lý Xuân H - Chức vụ: Trưởng phòng hành chính nhân sự.

Địa chỉ:thôn Thái Khê, xã C, huyện QO, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kiều Đức Th làm công nhân hợp đồng tại xưởng sản xuất tủ điện nhà máy 5 của công ty TNHH sản xuất đồ gia dụng S tại xã NL, huyện QO từ ngày 06/01/2015. Ngày 16/3/2019, Th đến công ty làm việc như thường lệ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày khi hết giờ làm việc, Th thấy mọi người về hết nên đã nảy sinh ý định trộm tài sản của công ty. Th đã lén lút trộm cắp 01 đoạn dây đồng CU/PVC 1x120mm; 01 thanh đồng cái 80x10 có diện (48x08)cm; 01 cuộn dây điện nhãn hiệu Trần Phú CU/PVC/PVC 2x2,5mm màu vàng, 03 cuộn dây điện màu đỏ và 03 tụ điện nhỏ có ký hiệu CBB61. Th cất giấu toàn bộ số tài sản trộm cắp cho vào cốp xe máy Airblade BKS 29V7-29565. Khi đi ra đến cổng công ty thì Th bị bảo vệ yêu cầu dừng xe kiểm tra và phát hiện hành vi trộm cắp tài sản. Sau đó bảo vệ công ty đã báo Công an xã NL và Công an huyện QO đến tiếp nhận đối tượng, lập biên bản quả tang, thu giữ tang vật và đưa về trụ sở để làm rõ.

**** Vật chứng thu giữ gồm:*** 01 thanh kim loại màu đỏ có diện (48,5 x 8)cm; nặng 3,5kg được quấn bên ngoài bằng băng dính màu vàng; 01 cuộn dây kim loại màu đỏ có diện (30x15)cm; nặng 6,5 kg được quấn bên ngoài bằng băng dính màu vàng; 01 cuộn vỏ dây điện màu đen; 01 đoạn dây điện màu vàng dài 10m; 03 đoạn dây điện màu đỏ (01 đoạn dài 04m; 01 đoạn dài 1,6m; 01 đoạn dài 4,1m); 03 tụ điện màu đen; 01 xe máy Airblade màu đen đỏ BKS 29V7-29565.

Ngày 20/03/2019 cơ quan điều tra có quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với: 01thanh đồng cái 80x10 có diện (48,5 x 8)cm nặng 3,5kg được quấn bên ngoài bằng băng dính màu vàng; 01cuộn dây cáp màu đen CU/PVC 1x120 mm có chiều dài 3 mét 40,7cm; 01cuộn dây cáp màu đen CU/PVC 1x120 mm có chiều dài 3 mét 30cm; 01đoạn dây điện nhãn hiệu Trần Phú màu vàng dài 10m. Số tài sản còn lại Công ty không yêu cầu định giá tài sản.

Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 10/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Toàn bộ số tài sản mà Th đã trộm cắp có trị giá 2.321.173 đồng *(Hai triệu ba trăm hai mươi mốt nghìn một trăm bảy mươi ba đồng*).

Ngày 26/4/2019, cơ quan CSĐT Công an huyện QO đã trả toàn bộ số tài sản do Th trộm cắp cho Công ty do anh Lý Xuân H là người đại diện theo ủy quyền nhận đầy đủ tài sản, không thắc mắc yêu cầu bồi thường về dân sự.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen đỏ BKS: 29V7 - 295.65 đăng ký tên Kiều Đức Th, là tài sản của vợ chồng Th phục vụ dùng trong sinh hoạt cuộc sống gia đình.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSQ.O ngày 06/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QO truy tố bị cáo Kiều Đức Th về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1, điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Kiều Đức Th phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Đề nghị áp dụng khoản 1, điều 173; điểm h, i, s, khoản 1 điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt Kiều Đức Th từ 06 đến 09 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo cho UBND chính quyền nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen đỏ BKS:29V7-295.65 đăng ký tên Kiều Đức Th, là tài sản chung của vợ chồng Th phục vụ dùng trong sinh hoạt cuộc sống gia đình cho Kiều Đức Th.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội và không có tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát huyện QO.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện QO, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện QO và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi , quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi của bị cáo: Tại phiên Toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của ngươi làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do đó đủ cơ sở khẳng định: Ngày 16/3/2019, Th đến công ty làm việc như thường lệ. đến khoảng 17 giờ cùng ngày khi hết giờ làm việc thấy mọi người về hết nên đã nảy sinh ý định trộm tài sản của công ty. Th đã lén lút trộm cắp 01 đoạn dây đồng CU/PVC 1x120mm; 01 thanh đồng cái 80x10 có diện (48x08)cm; 01 cuộn dây điện nhãn hiệu Trần Phú CU/PVC/PVC 2x2,5mm màu vàng, 03 cuộn dây điện màu đỏ và 03 tụ điện nhỏ có ký hiệu CBB61 bỏ vào trong cốp xe máy. Khi đi ra đến cổng bảo vệ Công ty

thì bị phát hiện kiểm tra thu giữ vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật. Tài sản trộm cắp có tổng trị giá là 2.321.173 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự, như quyết định truy tố có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Do vậy cần thiết phải xử lý đưa ra xét xử mới có tác dụng cải tạo riêng, răn đe đấu tranh và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Có các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Có nơi cư trú cụ thể rõ ràng. Tài sản giá trị gây thiệt hại không lớn và đã trả lại đầy đủ cho bị hại. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm h,i, s, khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự, xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương, cũng đủ để trở thành công dân tốt.

Xử lý vật chứng: Xét trả lại cho Kiều Đức Th chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen đỏ BKS: 29V7-295.65, đăng ký tên Kiều Đức Th, là tài sản chung của vợ chồng dùng phục vụ sinh hoạt cuộc sống gia đình, là phù hợp pháp luật.

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Kiều Đức Th** phạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Kiều Đức Th 06** *(Sáu)* tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Th cho Ủy ban nhân dân xã NL, huyện QO, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách,nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng Điều 106; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí toà án:

Xử: Trả lại cho Kiều Đức Th chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen đỏ BKS: 29V7-295.65, đăng ký tên Kiều Đức Th *(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 34/2019/THA ngày 13/5/2019).*

Bị cáo Kiều Đức Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện.
- Công an huyện.
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Đăng Huấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đăng Huấn